

Số: 28/2020/QĐ-TA

TP.Lạng Sơn, ngày 04 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán - Chủ trì phiên họp:* Bà Chu Thị Phương Thảo.
2. *Thư ký ghi biên bản phiên họp:* Bà Hoàng Thị Lan - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

Ngày 04 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tiến hành mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 23/QĐ-TA, ngày 01 tháng 9 năm 2020 đối với:

Họ và tên: **Trịnh Quang M.**

Giới tính: Nam.

Sinh ngày 25 tháng 4 năm 1973.

Dân tộc: Kinh.

Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hóa: 10/10.

Nguyên quán: Thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

Hộ khẩu thường trú: Ngõ 1, đường P, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn.

Chỗ ở hiện nay: Lang thang, không có nơi cư trú ổn định.

Nghề nghiệp: Không.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án số 38/HS-ST ngày 22/6/2004 bị Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn xử phạt 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Tại bản án số 118/HS-ST ngày 28/12/2005 bị Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn xử phạt 18 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Tại bản án số 72/HS-ST ngày 30/7/2008 bị Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn xử phạt 03 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tại Quyết định số 89 ngày 13/01/2004 bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, phạt tiền 50.000đồng; Ngày 09/11/2012, ngày 15/8/2016, ngày 18/5/2018 bị Công an thành phố Lạng Sơn lập hồ sơ đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc điều về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Con ông: Trịnh Quang L và bà Phạm Kim A (đều đã chết).

Vắng mặt tại phiên họp, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông Nguyễn Duy Khiêm – Chuyên viên Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn (*Theo Quyết định số 520/QĐ-LĐTB&XH ngày 04/9/2020 về việc ủy quyền tham gia phiên họp xem, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc*).

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn:* Ông Lộc Văn Trung - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ, hành vi vi phạm của Trịnh Quang M được tóm tắt như sau: Ngày 02/8/2020 tổ công tác công an phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn đang làm nhiệm vụ thì phát hiện Trịnh Quang M có biểu hiện vi phạm pháp luật, tổ công tác đã đưa Trịnh Quang M về trụ sở làm việc. Tại trụ sở Công an phường H, Trịnh Quang M khai nhận bản thân nghiện ma túy từ lâu, không có nhà ở thường xuyên đi lang thang trên địa bàn để xin tiền người khác, ngoài ra không thực hiện hành vi vi phạm nào khác. Cùng ngày trên, Công an phường H, thành phố L đã kiểm tra xét nghiệm chất ma túy đối với Trịnh Quang M, kết quả Trịnh Quang M dương tính với chất ma túy heroine, sau đó Trịnh Quang M đã bị lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại Phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng người nghiện chất ma túy ngày 02/8/2020 của Trạm Y tế phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, xác định Trịnh Quang M có nghiện ma túy heroine.

Tại Công văn số 507/LĐTBXH ngày 25/8/2020 của Phòng Lao động, Thương binh Xã hội thành phố Lạng Sơn đã đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trịnh Quang M tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lạng Sơn, thời hạn từ 22 tháng đến 24 tháng.

Tại phiên họp, đại diện Phòng Lao động - Thương binh Xã hội thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trịnh Quang M với thời hạn như trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn có ý kiến như sau:

Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định tại Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Về nội dung xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính, hồ sơ đề nghị xem xét đã đầy đủ và đúng trình tự, thủ tục; căn cứ các Điều 9, Điều 95, 96, 103, 105 Luật xử lý vi phạm hành chính, phòng Lao động - Thương binh & Xã hội thành phố Lạng Sơn đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

với Trịnh Quang M là có căn cứ chấp nhận, đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn áp dụng thời gian đưa Trịnh Quang M đi cai nghiện từ 22 tháng đến 24 tháng.

XÉT THẤY:

Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trịnh Quang M đã đúng và đầy đủ theo quy định tại Điều 104 của Luật xử lý vi phạm hành chính; khoản 2 Điều 13 Nghị định 221/2013/NĐ-CP của Chính phủ; Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ.

Theo các tài liệu có trong hồ sơ, Trịnh Quang M là người đủ 18 tuổi trở lên, nghiện chất ma túy, không có nơi cư trú ổn định. Như vậy, đã đủ căn cứ xác định Trịnh Quang M thuộc đối tượng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh & Xã hội thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn về việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trịnh Quang M là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính và Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ.

Hành vi vi phạm của Trịnh Quang M gây mất trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, Trịnh Quang M đã từng bị kết án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội Trộm cắp tài sản, ngoài ra Trịnh Quang M còn từng bị xử lý hành chính về hành vi hành vi trộm cắp tài sản và bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc. Tuy nhiên, Trịnh Quang M không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục vi phạm, do đó cần thiết phải đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc để chấn chỉnh nhận thức và lối sống giúp Trịnh Quang M có ý thức chấp hành pháp luật, trở thành công dân tốt cho gia đình và xã hội. Trịnh Quang M không có tình hình tăng nặng, giảm nhẹ.

Xét tính chất, mức độ hành vi vi phạm của Trịnh Quang M nhận thấy cần áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trịnh Quang M với thời gian là 22 tháng là phù hợp.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 9; các Điều 95, 96, 103, 105, 106 Luật xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; Điều 1 Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; Nghị quyết số 04/2015/NQ-HĐTP ngày 24/10/2015 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về hướng dẫn thi hành một số quy định của pháp luật về xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trịnh Quang M tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lạng Sơn.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **22 (hai mươi hai)** tháng kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị Quyết định này của Tòa án trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại Quyết định này của Tòa án trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Thủ tục khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị Quyết định thực hiện theo quy định tại Điều 32 của Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an thành phố Lạng Sơn và Phòng Lao động - Thương binh & Xã hội thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng LĐ - TB&XH TP.Lạng Sơn;
- Công an TP.Lạng Sơn;
- VKSND TP.Lạng Sơn;
- Phòng Tư pháp TP.Lạng Sơn;
- UBND phường H;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lạng Sơn;
- Người bị áp dụng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Chu Thị Phương Thảo